

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

-----o0o-----

LÊ LAN HƯƠNG

**LUẬN VĂN THẠC SỸ KHOA HỌC NGỮ VĂN
NGÀNH: NGÔN NGỮ HỌC**

**ĐẶC ĐIỂM NGÔN NGỮ THƠ TÌNH
LƯU QUANG VŨ**

THÁI NGUYÊN 2012

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Nghệ thuật của văn chương là nghệ thuật của ngôn từ, nói cách khác “*ngôn ngữ chính là chất liệu cho một loại hình nghệ thuật có tên gọi là văn học*” [1,tr.1]. Ngôn ngữ thơ bao giờ cũng là sự hóa công của người nghệ sĩ, mỗi chữ trong thơ đều là sự vang vọng từ tâm hồn thi nhân. Bằng chất liệu ngôn ngữ, các nhà thơ đã học hỏi, chắt lọc, sáng tạo để làm nên sự lung linh huyền diệu cho đóa con tinh thần của mình.

Nghiên cứu ngôn ngữ nghệ thuật nói chung, ngôn ngữ thơ ca nói riêng là một trong những mảng đề tài nghiên cứu ngôn ngữ trong hoạt động hành chức, một lĩnh vực hoạt động đặc thù: hoạt động nghệ thuật. Việc nghiên cứu thơ ở phương diện ngôn ngữ, trong đó tìm hiểu đặc điểm ngôn ngữ của một tác giả là một công việc đầy lí thú nhưng cũng rất phức tạp, là một hướng đi cần thiết của việc nghiên cứu ngôn ngữ vừa mang tính chuyên sâu, vừa mang tính liên ngành hiện nay.

1.2. Trong sự nghiệp ngắn ngủi nhưng nhiều thành tựu của mình, điều tha thiết đầu tiên, điều gửi gắm cuối cùng mà Lưu Quang Vũ dành cho cuộc đời này vẫn cứ là thơ, nhất là thơ tình. Thật vậy, thơ tình Lưu Quang Vũ là nơi khởi hành cuộc đi tìm lớn nhất, cũng là nơi hành hương lớn nhất, nơi ản nấu cuối chót của chàng thi sĩ buồn này trở về với bản thể của chính mình. Thơ, với Lưu Quang Vũ là tất cả sự hàm ơn, ân cần riêng của tâm hồn chàng với đời sống, bởi tấm tình riêng đã hòa với tình chung, với dân tộc, với đất nước,... Vì lẽ đó, việc tìm hiểu và nghiên cứu thơ tình Lưu Quang Vũ luôn là một đề tài có sức hấp dẫn cho những ai quan tâm đến việc nghiên cứu ngôn ngữ và văn học. Mặc dù các nhà nghiên cứu, phê bình văn học đã có những đánh giá, phân tích về nhiều mặt như: nội dung, tư tưởng, hình thức, đề tài, chủ đề... trong thơ tình Lưu Quang Vũ, nhưng cho đến nay chưa có công

trình chuyên biệt nào nghiên cứu về ngôn ngữ trong thơ tình của ông, để góp phần hiểu rõ hơn về giá trị nghệ thuật trong thơ của tác giả này.

1.3. Thực tiễn giảng dạy Ngữ văn ở trường phổ thông hiện nay cho thấy, các giáo viên thường thiên hướng khai thác bình giảng các khía cạnh của cảm xúc, hình ảnh trong thơ, mà chưa chú ý đúng mức đến việc chỉ ra được sự sáng tạo của tác giả trên cả hai phương diện hình thức và ngữ nghĩa của thơ. Điều này khiến cho việc tiếp thu cũng như bình giá tác phẩm nhiều khi thiếu cơ sở và không làm rõ được đặc điểm phong cách tác giả.

Lưu Quang Vũ là một trong những tác giả có sáng tác được đưa vào giảng dạy trong trường phổ thông. Vì vậy, việc nghiên cứu thơ tình Lưu Quang Vũ dưới góc độ ngôn ngữ sẽ giúp cho việc giảng dạy các tác phẩm của ông nói riêng, và thơ nói chung có hiệu quả hơn, giúp các thầy cô có cơ sở để truyền đạt và giúp học sinh cảm nhận sâu sắc hơn những đặc trưng của loại hình nghệ thuật rất tinh tế và phức tạp này, thể hiện qua các tác phẩm thơ cụ thể.

Từ những lí do trên, chúng tôi đã chọn và tiến hành nghiên cứu đề tài:
Đặc điểm ngôn ngữ thơ tình Lưu Quang Vũ.

2. Lịch sử vấn đề

Nhà thơ, nhà văn, nhà viết kịch Lưu Quang Vũ mất ở tuổi bốn mươi, khi sức sáng tạo đang dồi dào, tài năng đang độ chín. Cuộc đời, sự nghiệp và sự ra đi đột ngột của Lưu Quang Vũ cùng người bạn đời - nhà thơ Xuân Quỳnh đã trở thành một sự kiện trong giới văn nghệ. Niềm tiếc thương vô hạn của gia đình, người thân, bạn bè và của hàng triệu độc giả, khán giả đã thôi thúc họ đọc lại, nhìn nhận và đánh giá những gì ông, bà đã gửi lại cho thơ ca, cho cuộc đời. Những bài viết về Lưu Quang Vũ được đăng tải trên báo, và được tập hợp thành tuyển tập *Lưu Quang Vũ về tác gia và tác phẩm*. Điều đáng chú ý là bên cạnh việc khẳng định thành tựu của Lưu Quang Vũ - nhà viết kịch, chân dung Lưu Quang Vũ - nhà thơ được tái dựng ngày một sắc nét hơn.

Với hành trình sáng tác hơn hai mươi năm, một khoảng thời gian sáng tác

chưa dài, ông đã kịp đặt tên cho 12 tập thơ, trong đó có nhiều tập đã hoàn chỉnh *Hương cây*, *Mây trắng của đời tôi*, *Cuốn sách xếp làm trang...*Lưu Quang Vũ thực sự đã là một thi sĩ tài năng, một cá tính thơ độc đáo trong dòng thơ Việt Nam hiện đại nửa cuối thế kỉ XX.

Theo thời gian, mỗi tác phẩm của Lưu Quang Vũ ra đời đều thu hút được sự chú ý, không chỉ của bạn đọc mà của giới phê bình nói chung. Cùng với sự ra đời của các tập thơ, là sự xuất hiện nhiều bài viết, bài giới thiệu, bài bình về thơ Lưu Quang Vũ nói chung và thơ tình Lưu Quang Vũ nói riêng. Nhiều bài viết của các nhà nghiên cứu, phê bình văn học nổi tiếng như Hoài Thanh, Lê Đình Ky, Vũ Quân Phương, Phong Lê, Vương Trí Nhàn...và cả các nhà thơ cùng thời khác như Anh Ngọc, Phạm Tiến Duật...đã đánh giá cao tài năng tâm huyết và những đóng góp của Lưu Quang Vũ với thơ ca hiện đại.

Lưu Quang Vũ mở đầu cho sự nghiệp cầm bút của mình bằng thơ. Đó là phần *Hương cây* trong tập *Hương cây- Bếp lửa* in chung với Bằng Việt năm 1968. Ngay từ khi mới ra đời, tập thơ đã chiếm được rất nhiều cảm tình của bạn đọc. Cái tên Lưu Quang Vũ lập tức thu hút sự chú ý của các nhà phê bình danh tiếng. Bài *Một cây bút trẻ nhiều triển vọng* của Hoài Thanh là bài viết đầu tiên về thơ Lưu Quang Vũ. Ở đây chỉ qua những bài thơ đầu tay của Lưu Quang Vũ, nhà phê bình văn học nổi tiếng này đã nhận ra tâm hồn thi sĩ tài hoa nơi ông và chỉ ra hướng phát triển của thơ ông. Hoài Thanh còn tìm ra nét bản chất trong thơ ông, *buồn và đăm đuối*.

Trong bài viết *Những bài thơ sống với thời gian*, Bích Thu đã thể hiện sự đồng cảm sâu sắc với những bài thơ buồn mà Lưu Quang Vũ viết trong những năm tháng chiến tranh khốc liệt nhất. Chính những nỗi đau tâm hồn và sự đấng cay nghiệt ngã của số phận đã giúp ông sáng tác nên những bài thơ sống mãi trong lòng bạn đọc. Bài viết của Lý Hoài Thu, Lưu Khánh Thơ đều nêu lên suy nghĩ, dấu ấn cảm xúc của mình về thơ tình Lưu Quang Vũ.

Vũ Quân Phương với bài *Đọc thơ Lưu Quang Vũ* không ghi lại một vài

nhận xét, đánh giá về từng tập thơ, mà viết rất công phu, cung cấp cho người đọc cái nhìn tương đối rõ ràng về đời thơ Lưu Quang Vũ từ tập *Hương cây* đến *Cuốn sách xếp làm trang* và *Mây trắng của đời tôi*. Mỗi chặng đường thơ ông, Vũ Quần Phương đều thể hiện một sự cảm nhận tinh tế, sâu sắc với những nhận xét xác đáng. Qua đó tác giả khẳng định: “*Đắm đuối là bản sắc cảm xúc Lưu Quang Vũ. Nó tạo nên sức lôi cuốn ma quái ở thơ anh*”[46, tr.36]. Ngoài ra còn có những bài viết, bài bình của Nguyễn Thị Minh Thái, Anh Ngọc, Nguyễn Hoàng Sơn...

Có thể nói, cuốn *Lưu Quang Vũ tài năng và lao động nghệ thuật* do Lưu Khánh Thơ chủ biên, ra đời nhân dịp Lưu Quang Vũ được nhà nước tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật cũng là một công trình đáng chú ý. Riêng về thơ, cho thấy đánh giá của giới phê bình về Lưu Quang Vũ từ nhiều góc độ, nhưng tựu trung, đều có một cái nhìn đầy thiện cảm, kì vọng ở một cây bút thơ đang hồi sung sức, một giọng điệu riêng, một phong cách cần ghi nhận.

Cuốn *Đối thoại tình yêu Xuân Quỳnh- Lưu Quang Vũ*, lại nhìn ở một góc độ khác. Từ việc tuyển lựa những bài thơ đặc sắc nhất của cả Xuân Quỳnh và Lưu Quang Vũ, những bài viết của giới phê bình về thơ của Lưu Quang Vũ- Xuân Quỳnh, và cả những bức thư ân tình của hai người đã tạo nên một thể đối thoại thú vị, dường như Xuân Quỳnh- Lưu Quang Vũ đã đối thoại với nhau qua những trang thơ, những vần thơ tình yêu nồng nàn nóng bỏng. Nhưng hơn thế nữa, đó là cuộc đối thoại xuyên suốt của Xuân Quỳnh, Lưu Quang Vũ với bạn đọc trung thành, qua hai mươi năm vẫn rất mực yêu mến tác phẩm của hai vợ chồng tài hoa này. Tuy trong mục phê bình, đánh giá, vẫn là tuyển chọn những bài viết cũ, nhưng tổng quan cuốn sách đã cho thấy một Lưu Quang Vũ, đời hơn, gần gũi hơn với bạn đọc.

Bên cạnh đó, trong quyển *Một số gương mặt văn chương học thuật Việt Nam hiện đại*, Phong Lê có hai bài viết về Lưu Quang Vũ. Cả hai bài viết đều

đánh giá cao tài năng và sức sáng tạo nơi anh. Anh Ngọc và Phạm Tiến Duật trong cuốn *Xuân Quỳnh- Lưu Quang Vũ, tình yêu và sự nghiệp* cũng đều thể hiện những tình cảm sâu sắc cùng sự trân trọng đối với những gì mà Lưu Quang Vũ và Xuân Quỳnh để lại cho chúng ta.

Nhìn chung, các nhà nghiên cứu đã có những nhận định, đánh giá khái quát về đẹp thơ Lưu Quang Vũ trên nhiều phương diện. Tuy nhiên, cũng có thể thấy rằng, việc nghiên cứu thơ tình Lưu Quang Vũ nói riêng mới chỉ dừng lại ở những bài viết riêng lẻ, những nhận xét ban đầu nhiều hơn là những công trình nghiên cứu, mang tính thống kê, phân tích tổng hợp thực sự. Mặt khác, hầu hết các bài nghiên cứu về giá trị thơ tình Lưu Quang Vũ đều tiếp cận từ góc độ văn học. Còn từ góc độ ngôn ngữ học thì chưa thấy có một chuyên luận nào đi sâu, khảo sát, đánh giá các sáng tác của Lưu Quang Vũ một cách đầy đủ và toàn diện.

Do đó, luận văn này trên cơ sở đi sâu, khảo sát, tìm hiểu, phân tích những đặc điểm ngôn ngữ nổi bật trên hai phương diện hình thức và ngữ nghĩa trong thơ tình Lưu Quang Vũ, chỉ ra nét đặc trưng tiêu biểu của Lưu Quang Vũ trong các tiếng thơ cùng thế hệ, và khẳng định Lưu Quang Vũ như một gương mặt tiêu biểu của thời kì thơ ca kháng chiến chống Mỹ cũng như thơ ca của thế kỉ XX. Những ý kiến của người đi trước là những gợi dẫn quý báu để chúng tôi tiếp cận và nghiên cứu đề tài ***Đặc điểm ngôn ngữ thơ tình Lưu Quang Vũ***.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn tìm hiểu đặc điểm ngôn ngữ thơ tình Lưu Quang Vũ trên cả hai phương diện:

- Phương diện hình thức: xét ở các cấp độ bài thơ, khổ thơ, câu thơ, tìm hiểu các thể thơ, thanh điệu, vần thơ, nhịp thơ.
- Phương diện ngữ nghĩa: nghiên cứu đặc điểm ngữ nghĩa các lớp từ, khả

năng biểu đạt, xây dựng các hình ảnh, biểu tượng của ngôn ngữ thơ.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Với đề tài này, luận văn thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Tìm hiểu những vấn đề lý thuyết liên quan đến đề tài, nhằm xác lập khung lý thuyết liên quan đến nội dung nghiên cứu của đề tài: khái niệm thơ, đặc điểm ngôn ngữ thơ, khái niệm bài thơ, khổ thơ, câu thơ, vần, nhịp...
- Tìm hiểu đặc điểm ngôn ngữ thơ tình Lưu Quang Vũ trên phương diện hình thức và ngữ nghĩa: thể hiện ở cấp độ bài thơ, khổ thơ, câu thơ, với các thể thơ, thanh điệu, vần, nhịp, về đặc điểm sử dụng từ ngữ và các biểu tượng ngôn từ.
- Từ sự phân tích nói trên, khái quát lên những đặc điểm chung nhất về ngôn ngữ thơ Lưu Quang Vũ, hướng tới nhận xét về đặc điểm phong cách thơ Lưu Quang Vũ.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Trong sự nghiệp của Lưu Quang Vũ, thơ là niềm đam mê lớn nhất. Hội Nhà văn Hà Nội đã trao giải “*Thành tựu trọn đời về thơ*” cho thơ Lưu Quang Vũ. Ông viết về nhiều đề tài khác nhau, song dấu ấn đậm nét nhất vẫn là những bài thơ tình.

Vì thế, trong luận văn này chúng tôi chỉ tập trung khảo sát những bài thơ tình của Lưu Quang Vũ.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Thơ tình Lưu Quang Vũ có thể được xem xét dưới nhiều góc độ. Ngoài sự phân tích từ góc độ văn học, có thể xem xét thơ tình Lưu Quang Vũ từ nhiều phương diện, với nhiều khía cạnh thuộc góc độ ngôn ngữ học: thể thơ, nhịp thơ, vần thơ, các phương tiện tu từ, các quan hệ tổ hợp, cú pháp, câu... Tuy nhiên, trong khuôn khổ luận văn chúng tôi chỉ nghiên cứu đặc điểm ngôn ngữ thơ tình Lưu Quang Vũ thể hiện ở từng cấp độ bài thơ, khổ thơ, câu thơ với việc xem xét thể thơ, thanh điệu, vần, nhịp, và thể hiện ở các lớp từ ngữ đặc

trung (trường từ vựng), các biểu tượng ngôn từ tiêu biểu, trên cơ sở khảo sát 115 bài thơ tình được in trong cuốn *Lưu Quang Vũ- Thơ tình* - Nhà xuất bản Văn học, 2002.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu trên, luận văn sử dụng những phương pháp nghiên cứu sau:

5.1. Phương pháp thống kê, phân loại

Phương pháp này sử dụng khi khảo sát, để thống kê tần số xuất hiện, phân loại các yếu tố hình thức và ngữ nghĩa trong thơ tình Lưu Quang Vũ, từ đó là cơ sở phân tích, nhận xét, đánh giá về những đặc điểm nổi bật trong ngôn ngữ thơ tình Lưu Quang Vũ.

5.2. Phương pháp phân tích, tổng hợp

Qua quá trình nghiên cứu, phân tích các tín hiệu ngôn ngữ trong thơ tình Lưu Quang Vũ như việc sử dụng từ ngữ, các biểu tượng ngôn từ, các hình thức: thể thơ, vần, nhịp... chúng tôi sẽ khái quát những đặc điểm cơ bản về ngôn ngữ thơ và phong cách thơ Lưu Quang Vũ.

5.3. Phương pháp so sánh đối chiếu

Phương pháp so sánh được sử dụng để thấy rõ nét sự tương đồng và khác biệt của Lưu Quang Vũ so với các nhà thơ cùng thời, sự vận động và phát triển của chính bản thân hồn thơ Lưu Quang Vũ, (giữa hiện đại với truyền thống), để từ đó thấy được sự sáng tạo, cách tân, và bản sắc riêng của thơ tình Lưu Quang Vũ.

6. Đóng góp của luận văn

- Về mặt lí luận :

Đây là lần đầu tiên có một luận văn nghiên cứu tương đối đầy đủ và toàn diện đặc điểm ngôn ngữ thơ tình Lưu Quang Vũ trên hai phương diện hình thức và ngữ nghĩa, theo cách tiếp cận ngôn ngữ học. Kết quả của luận văn có

thể sẽ góp thêm tư liệu, bổ sung cách nhìn tiếp cận văn chương từ góc độ ngôn ngữ học nói chung và ngôn ngữ thơ nói riêng.

- Về mặt thực tiễn :

Đề tài góp những cứ liệu vào việc nghiên cứu ngôn ngữ từ góc độ ngôn ngữ thơ.

Kết quả nghiên cứu của luận văn có thể giúp ích ít nhiều cho việc nghiên cứu, học tập, giảng dạy môn Ngữ văn trong nhà trường phổ thông theo hướng tiếp cận tác phẩm văn học từ bình diện nghệ thuật sử dụng ngôn từ, phân tích ngữ nghĩa các đơn vị từ vựng, các đặc điểm hình thức thơ, nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên và năng lực cảm thụ văn chương của học sinh cũng như của độc giả yêu thích văn chương, đặc biệt đối với các tác phẩm thơ, trong đó có thơ tình của Lưu Quang Vũ.

7. Bộ cục luận văn

Ngoài phần *Mở đầu*, *Kết luận* và *Tài liệu tham khảo*, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1 : Cơ sở lý thuyết

Chương 2: Ngôn ngữ thơ tình Lưu Quang Vũ trên phương diện hình thức.

Chương 3 : Ngôn ngữ thơ tình Lưu Quang Vũ trên phương diện ngữ nghĩa.

Cuối luận văn là *Phụ lục* gồm một số ảnh, bút tích của nhà thơ.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ THUYẾT

1.1. Thơ và ngôn ngữ thơ

1.1.1. Khái niệm thơ

Thơ là một thể loại văn học nảy sinh và phát triển rất sớm, được xem là hình thái văn học đầu tiên của nhân loại. Ở nhiều dân tộc trên thế giới, trong một thời gian tương đối dài, thuật ngữ thơ được dùng để chỉ chung cho văn học. Kể từ khi ra đời cho đến nay, thơ ca đã không ngừng vận động và biến đổi cùng tiến trình văn học, ở mỗi giai đoạn lịch sử văn hóa, quan niệm về nội dung thơ, hình thức thơ khác nhau. Vì thế, rất khó để tìm một định nghĩa thơ tiêu biểu, ổn định cho thơ. Cho đến nay người ta vẫn không thể thống kê có được bao nhiêu định nghĩa về thơ. Khi bàn về vấn đề này, mỗi học giả lại có một cách nhìn nhận riêng, đặc biệt khi họ tiếp cận thơ từ nhiều góc độ khác nhau.

Platôn xem nghệ thuật nói chung, thơ ca nói riêng như một hiện tượng thần bí, cao siêu. Đối lập với quan niệm này, Arisstotle coi thơ ca là hiện tượng do con người tạo ra theo những quy luật khác nhau, những quy tắc tổ chức chặt chẽ.

Ở Trung Hoa, nói đến thơ ca, các học giả thường nhấn mạnh tới chức năng xã hội của nó. Tuân Tử, Trang Tử cho rằng: “*Thi dĩ ngôn chí*”, “*Thi dĩ đạo chí*”, tức là thơ ca là để giáo hóa đạo hóa, di dưỡng tính tình, để khí ngôn cảm hoài.

Ở Việt Nam, quan niệm về thơ trước kia gần như xuất phát từ nội dung. Xem nội dung nói về điều gì, đó là điều quan trọng hàng đầu của thơ. Phan Chu Tiên, thế kỷ XV, khi biên soạn *Việt Nam thi tập tân san* - là quyển hợp tuyển thơ ca các đời - từ đời Trần đến đời Lê, đã viết: “*trong lòng có điều gì, tất hình thành ở lời; cho nên thơ để nói chí vậy*” (dẫn theo 66, tr.10]. Lê Quý Đôn khẳng định: “*Thơ phát khởi từ trong lòng người ta*”. Theo Phan Huy Ích “*Thơ là để nói chí hướng. Bậc quân sĩ lúc nhà rối miêu tả tâm tình, ghi lại hình trạng, thường thường biểu hiện ra thiên chương truyền lại cho người*